

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10C4 NĂM HỌC 2024-2025
Tổ hợp3: Địa lí - GDKT&PL- Vật lí-Tin học

STT	SỐ HS	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Điểm xét tuyển	TH3- NV 1	TH3- NV 2	TH3- NV 3	TH3- NV 4	ĐK SGK
1	12	LÊ	HUY	27/11/2009	18.80	1				1
2	45	LÊ NGUYỄN ANH	KHOA	20/10/2009	16.10	1				1
3	50	TRẦN PHẠM HAI	YÊN	03/11/2009	15.92	1				1
4	55	ĐO QUỐC	VIỆT	23/09/2009	15.43	1				1
5	62	NGUYỄN THỊ YÊN	MY	02/06/2009	15.22	1				1
6	70	NGUYỄN THỊ TRÂM	ANH	06/03/2009	14.78	1				1
7	81	NGUYỄN TƯỜNG	LAM	16/11/2009	14.27	1				1
8	92	ĐỒNG ANH	THO	29/09/2009	13.93	1				1
9	95	NGUYỄN QUỐC	LAI	02/09/2009	13.83	1				
10	102	ĐẶNG THỊ THUY	LINH	28/03/2009	13.67	1				1
11	111	VÕ THANH	TRƯỜNG	24/09/2009	13.42	1				1
12	114	PHẠM THỊ THỰC	ĐÌNH	18/09/2009	13.37	1				1
13	128	VÕ NGUYỄN KHÁ	QUÍ	02/08/2009	12.92	1				1
14	141	BÙI LÊ ĐỊNH	MỆNH	18/08/2009	12.70	1				1
15	152	NGUYỄN TIẾN	PHÁT	15/06/2009	12.37	1				1
16	155	ĐOÀN QUỐC	TRIỀU	30/06/2009	12.31	1				1
17	158	NGUYỄN THỊ THÙY	DƯỜNG	03/07/2009	12.12	1				1
18	162	KHA NGỌC	HÂN	17/12/2009	12.08	1				1
19	166	PHAN VỸ	TUYỀN	02/11/2009	12.05	1				1
20	182	LÊ THANH	NHỤT	13/11/2007	11.64	1				1
21	192	HUYỀN BẢO	THO	15/01/2009	11.52	1				1
22	204	BÙI THỊ HỒNG	TÂM	11/07/2009	11.32	1				1
23	222	VÕ KHÁNH	ĐẶNG	01/01/2009	10.90	1				1
24	230	NGUYỄN THỊ NGỌC	ÁNH	27/05/2009	10.73	1				1
25	236	ĐOÀN PHƯƠNG	LINH	07/10/2009	10.63	1				1
26	245	NGUYỄN TRUNG	TÍNH	16/03/2009	10.55	1				1
27	256	ĐẶNG NGỌC THÙY	DUYỄN	06/05/2009	10.38	1				
28	268	TRẦN THỊ NGỌC	GIÀU	04/02/2009	10.23	1				1
29	280	HOÀNG THỊ TUYẾT	NHI	15/11/2009	10.07	1				1
30	288	PHẠM QUỐC	DUY	25/04/2009	9.90	1				1
31	295	NGUYỄN XUÂN	NGHI	26/09/2009	9.82	1				1
32	298	NGUYỄN THỊ KIM	ANH	08/09/2009	9.80	1				1
33	308	PHẠM YÊN	NHI	09/09/2009	9.70	1				1
34	329	PHẠM THỊ HỒNG	ĐIỂM	08/10/2009	9.50	1				1
35	84	NGUYỄN TÂN	PHÁT	10/03/2009	14.16		1			1
36	94	TRẦN NHÃ	KỶ	14/01/2009	13.83		1			1
37	98	NGUYỄN ĐÔNG	KHANG	11/01/2009	13.73		1			
38	106	NGUYỄN MINH	LÂM	11/11/2009	13.54		1			1
39	130	NGUYỄN NGỌC XUÂN	MAI	25/08/2009	12.88		1			1
40	212	NGUYỄN TRẦN MINH	TRÍ	10/01/2009	11.13		1			
41	315	NGUYỄN PHƯỚC	LỘC	26/04/2009	9.66		1			1
42	319	NGUYỄN TRẦN QUANG	THỊNH	19/10/2009	9.60		1			1
43	326	HUYỀN TUÂN	ANH	17/12/2009	9.54		1			1
44	334	VƯƠNG TÂN	KHANG	04/05/2009	9.41		1			1
45	339	PHẠM LÊ BẢO	NGỌC	04/03/2009	9.34		1			1
46	341	LÊ TRẦN THANH	TÙNG	19/02/2009	9.32		1			1

Danh sách này có 46 học sinh